



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-VPCNCLQG ngày tháng 9 năm 2026
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation

Tiếng Việt/ in Vietnamese: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2

Tiếng Anh/ in English: National Authority for Agro - Forestry - Fishery Quality, Processing
and Market development - Center 2

SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 017 - FSMS

ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation

Địa chỉ/ Address: Số 167-175 Chương Dương, phường Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng

No. 167 - 175 Chuong Duong Street, Ngu Hanh Son Ward, Da Nang City

Tel: 0236 383 6155 | 0236 383 6761

Website: nafiqpm2.vn

Email: nafiqpm2@mae.gov.vn ; nafiqpm2@gmail.com

CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards

- ISO/IEC 17021-1: 2015
- ISO 22003-1: 2022

HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period

Từ/ from /9/2026 đến/ to /9/2031



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation

Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn TCVN ISO 22000:2018; TCVN 5603:2023 (HACCP), CXC 1-1969:2022 (HACCP), quy định chung mục 21 phần 123 (HACCP FDA) cho các lĩnh vực sau/ *Certification of food safety management system according to ISO 22000:2018; TCVN 5603:2023 (HACCP), CXC 1-1969:2022 (HACCP), code of federal regulation title 21 part 123 (HACCP FDA) for the following scopes:*

Nhóm ngành <i>Cluster</i>	Ngành <i>Category</i>		Chuyên ngành <i>Subcategory</i>	
Chế biến thực phẩm cho người và động vật <i>Processing food for humans and animals</i>	C	Chế biến thực phẩm, nguyên liệu và thức ăn cho vật nuôi <i>Food, ingredient and pet food processing</i>	C0	Động vật – chuyển đổi sơ cấp <i>Animal – Primary conversion</i>
			CI	Chế biến thực phẩm có nguồn gốc động vật mau hỏng ở nhiệt độ thường <i>Processing of perishable animal products</i>
			CII	Chế biến thực phẩm có nguồn gốc thực vật mau hỏng ở nhiệt độ thường <i>Processing of perishable plant-based products</i>
			CIII	Chế biến thực phẩm có nguồn gốc động vật và thực vật (sản phẩm hỗn hợp) mau hỏng ở nhiệt độ thường <i>Processing of perishable animal and plant-based products (mixed products)</i>
			CIV	Chế biến sản phẩm giữ được lâu ở nhiệt độ thường <i>Processing of ambient stable products</i>
	D	Sản xuất thức ăn chăn nuôi <i>Feed and animal food processing</i>		
Bán lẻ, vận chuyển và lưu kho <i>Retail, transport, and storage</i>	F	Thương mại, bán lẻ và thương mại điện tử <i>Trading, retail, and e-commerce</i>	FI	Bán lẻ/ Bán buôn <i>Retail/ Wholesale</i>
			FII	Môi giới/ Thương mại <i>Brokering/ Trading</i>
	G	Dịch vụ vận chuyển và bảo quản <i>Transport and storage services</i>		

Ghi chú/Note: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *National Authority for Agro - Forestry - Fishery Quality, Processing and Market development - Center 2*



VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA (BoA)
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NHẬN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN (VICAS)

must register its operations and obtain the registration certificate according to the law before providing certification services.